

### Hội thảo khoa học: Hồ Chí Minh – Nhà chiến lược thiên tài

Ngày 27/8/2010, tại Hà Nội, Bảo tàng Hồ Chí Minh phối hợp với Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam tổ chức Hội thảo khoa học “Hồ Chí Minh - Nhà chiến lược thiên tài”. Tham dự Hội thảo có nhiều nhà lão thành cách mạng, nhiều vị nguyên là lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và Quân đội; nhiều tướng lĩnh, sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam; nhà khoa học trong và ngoài quân đội... Ban Tổ chức Hội thảo đã nhận được gần 50 tham luận khoa học.

Hội thảo đã nghe và thảo luận về xung quanh nhiều chủ đề như: “Chủ tịch Hồ Chí Minh với bộ đội Không quân Việt Nam”, “Hồ Chí Minh với việc phát huy sức mạnh văn hóa trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc”,... Các đại biểu tham dự Hội thảo thống nhất với nhận định, sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam trong hơn 80 năm qua gắn liền với tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc; nhà văn hóa kiệt xuất, nhà chiến lược thiên tài của cách mạng Việt Nam.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong hơn 80 năm qua là sự hội tụ, kết tinh của nhiều nhân tố nhưng trước hết và trên hết, đó là do Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam.

Không chỉ dừng lại ở việc tìm ra con đường cứu nước, giải phóng dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là người truyền bá chủ nghĩa Marx-Lenin vào Việt Nam; trực tiếp thành lập, tổ chức, lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam. Là

nhà chiến lược thiên tài của cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là nhà quân sự lỗi lạc; người sáng lập, giáo dục và rèn luyện Quân đội Việt Nam.

Tại hội thảo, với quan điểm khách quan, khoa học; dựa trên những tài liệu mới, tin cậy, hội thảo tập trung làm rõ một số vấn đề như góp phần nghiên cứu một cách có hệ thống, làm sáng tỏ thêm những giá trị tư tưởng và sự lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn của Chủ tịch Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam trên các lĩnh vực đường lối chủ trương về chính trị, quân sự, văn hóa, ngoại giao, vai trò của Đảng cầm quyền, nghiên cứu vận dụng tư tưởng, sự lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN hiện nay.

Hội thảo cũng là dịp tuyên truyền đầy mạnh Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; tăng cường giáo dục truyền thống cách mạng, ý chí độc lập tự chủ; bồi dưỡng tinh thần yêu nước, yêu CNXH, khơi dậy niềm tự hào dân tộc và chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, nhất là với thế hệ trẻ; tạo sự thống nhất cao trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc Việt Nam XHCN; đồng thời phản bác những âm mưu và luận điệu xuyên tạc về cách mạng Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh.

### KHÁNH CHI

#### Hội thảo: 80 năm Xô viết Nghệ Tĩnh

Ngày 10/9/2010, tại Hà Nội, Hội thảo “80 năm Xô viết Nghệ Tĩnh” được tổ chức dưới sự chủ trì của Học viện Chính trị – Hành chính Quốc gia Hồ

Chí Minh. Hội thảo thu hút đông đảo các nhà khoa học, các nhà sử học và các đồng chí lão thành cách mạng. Ban tổ chức Hội thảo nhận được hơn 40 báo cáo tham luận.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã có những ý kiến nhằm xác minh, làm sáng tỏ sâu sắc và toàn diện hơn về sự lãnh đạo của Đảng mà đỉnh cao là cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh. Đồng thời góp phần giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, nâng cao niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN.

Trong báo cáo đề dẫn Hội thảo, GS. TS. Lê Hữu Nghĩa nêu rõ, cách đây 80 năm, không bao lâu sau ngày Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, lịch sử cách mạng Việt Nam xuất hiện một cao trào cách mạng của công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động toàn quốc với quy mô rộng lớn, hình thức và phương pháp đấu tranh phong phú, tính chất triệt để mà đỉnh cao là cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh. Đó là những “làng đỏ” ở một số vùng nông thôn hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh.

Dưới sự lãnh đạo của các chi bộ đảng, tổ chức nông hội nắm chính quyền dưới hình thức Xô viết, chính quyền cách mạng một mặt thi hành các chính sách mới, mặt khác phá bỏ hệ thống chính quyền cũ, trưng thu ruộng đất, của cải tiền bạc của địa chủ, cường hào chia cho dân cày nghèo. Dù chính quyền cách mạng chỉ tồn tại trong một thời gian ngắn, sau đó bị nhấn chìm trong biển máu nhưng nó có ý nghĩa hết sức to lớn: tuy để quốc Pháp đã dập tắt phong trào đó trong biển máu, nhưng Xô viết Nghệ Tĩnh đã chứng tỏ tinh thần oanh liệt và năng lực cách mạng của nhân dân lao động Việt Nam. Phong trào tuy

thất bại nhưng nó rèn luyện lực lượng cho cuộc Cách mạng tháng Tám thắng lợi sau này.

Cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh là minh chứng hết sức thuyết phục về vai trò, vị trí tiên phong lãnh đạo và năng lực lãnh đạo của Đảng. Sự lãnh đạo thể hiện trước hết ở giá trị khoa học, hiện thực của Cương lĩnh của Đảng, ở những chủ trương cụ thể của Đảng để tổ chức, chỉ đạo thực tiễn, vừa hướng tới những mục tiêu chiến lược lâu dài được giải phóng dân tộc, giải phóng con người, vừa đấu tranh để đạt được những mục tiêu cụ thể, thiết thực: ruộng đất, cơm áo, và quyền tự do dân chủ. Bằng sự kết hợp đúng đắn hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến, kết hợp mục tiêu của phong trào công nhân và phong trào nông dân, Đảng ta đã xây dựng được liên minh công nông trong cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh. Đây là thắng lợi có ý nghĩa đặc biệt quan trọng cả về chiến lược và phương pháp cách mạng.

Các đại biểu tham dự Hội thảo thống nhất, các ý kiến đóng góp tại Hội thảo lần này rất giá trị, là cơ sở để nhìn nhận đầy đủ hơn tầm vóc của cao trào 30-31 mà đỉnh cao là cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh, đồng thời gợi mở cho các nhà khoa học các đề tài hấp dẫn để tiếp tục nghiên cứu, đánh giá, tôn vinh những truyền thống quý báu của các sự kiện lịch sử diễn ra trên quê hương Nghệ Tĩnh anh hùng, góp phần làm phong phú thêm truyền thống và là động lực cho sự phát triển của tương lai. Qua đó góp phần giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, nâng cao niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**HÒA AN**

**Hội thảo khoa học “Thăng Long – Hà Nội: 1000 năm văn hiến, dưới góc nhìn liên ngành và đa ngành khoa học xã hội”**

Ngày 22/9/2010, tại Hà Nội, Viện Khoa học xã hội Việt Nam đã tổ chức Hội thảo khoa học "Thăng Long-Hà Nội: 1000 năm văn hiến, dưới góc nhìn liên ngành và đa ngành khoa học xã hội". Trong chuỗi những hoạt động thiết thực kỷ niệm 1000 năm Thăng Long-Hà Nội, đã có nhiều hội thảo khoa học được tổ chức, tiếp cận từ các phương diện lịch sử, văn học, khảo cổ học, văn hóa học, xã hội học, tôn giáo học, nhân học, kinh tế học... Tuy nhiên, đây có thể nói là Hội thảo khoa học đầu tiên tiếp cận từ đa phương diện, dưới góc nhìn đa ngành và liên ngành khoa học xã hội về Thăng Long-Hà Nội. 49 tham luận gửi tới Hội thảo được chia thành 3 tiểu ban.

Tiểu ban I, *Lịch sử, tôn giáo Thăng Long-Hà Nội* với các tham luận tiêu biểu là: *Khảo luận về văn hiến Đại Việt qua trường hợp Hoàng đế Lê Thánh Tông; Mấy suy nghĩ về thời đại Lý-Trần và Kinh đô Thăng Long dưới góc độ tiếp cận tư liệu, văn bản học; Nghiên cứu Thăng Long-Hà Nội theo hướng tiếp cận liên ngành...*

Tiểu ban II, *1000 năm văn hóa Thăng Long-Hà Nội - những thành tựu, biến đổi và đặc trưng với các tham luận: Những người Hà Nội trong sách "Thiền uyển tập anh"; Hình tượng các nhân vật tổ nghề trong truyện kể dân gian vùng Thăng Long; Hình ảnh kẻ sĩ Thăng Long trong sáng tác của Nguyễn Huy Tuởng...*

Và tiểu ban III, *Hà Nội với đô thị các nước trong quá trình công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế – một cái nhìn so sánh với các tham luận: Sự phát triển bền vững của Hà Nội – những tiếp cận bước đầu; Quá trình phát triển kinh tế-*

*xã hội của Hà Nội từ 1986 đến nay; Thủ đô Cairo (Ai Cập) trong quá trình công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế;...*

Trải qua bề dày 1000 năm lịch sử, Thăng Long xưa và Hà Nội nay, nơi hội tụ, giao thoa, kết tinh và lan tỏa của văn hóa dân tộc, đã tích chứa trong nó nhiều lớp phủ của nhiều giai đoạn lịch sử khác nhau. Bởi vậy, Thăng Long-Hà Nội dưới góc nhìn đa ngành và liên ngành ở Hội thảo này không chỉ giới hạn trong một khoảng thời gian, mà trải dài, xuyên suốt từ quá khứ đến hiện tại với những đổi thay đang diễn ra từng ngày trên mảnh đất này. Không gian văn hóa Thăng Long-Hà Nội không chỉ khu biệt theo nghĩa của Thăng Long-Hà Nội ngày xưa là một Kinh đô, và ngày nay là Thủ đô của cả nước, mà nó còn bao gồm cả không gian Hà Nội mở rộng, thông qua cái nhìn tương tác giữa Thăng Long-Hà Nội với các khu vực lân cận trong nhiều cấp độ, thuộc nhiều giai đoạn khác nhau. Nhiều đại biểu còn có những nghiên cứu so sánh và liên hệ giữa Thủ đô Hà Nội với thủ đô các nước trên thế giới để có một cái nhìn toàn diện hơn trong bối cảnh hiện nay.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập hiện nay, việc nghiên cứu những giá trị của Thăng Long xưa để vận dụng, phát huy cho giữ gìn, bảo tồn và phát triển Hà Nội ngày nay là rất cần thiết, đó cũng là cơ sở cho việc hoạch định chính sách một cách khoa học và phù hợp.

**HUỆ NGUYỄN**

**Hội thảo quốc tế: Phát huy giá trị di sản văn hóa và làng nghề truyền thống trong phát triển du lịch**

Ngày 4/10/2010, tại Hà Nội, Hội thảo quốc tế "Phát huy giá trị di sản văn hóa và làng nghề truyền thống trong phát triển du lịch" đã diễn ra với sự phối hợp tổ chức của Tổng cục Du

lịch và Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội. Tham dự hội thảo có đại diện của Tổ chức du lịch thế giới (UNWTO), Hiệp hội du lịch châu Á - Thái Bình Dương (PATA), một số cơ quan du lịch quốc gia của các nước trong khu vực, đại diện cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế tại Hà Nội, đại diện lãnh đạo các bộ, ngành liên quan, các cơ quan ban ngành của Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, các chuyên gia, các nhà khoa học trong lĩnh vực văn hóa, du lịch, đại diện các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch của một số địa phương, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, các doanh nghiệp du lịch và một số làng nghề trong cả nước.

Các đại biểu thống nhất nhận định, di sản văn hóa và làng nghề là những yếu tố quan trọng trong phát triển du lịch. Trong xu hướng du lịch hiện đại, nhu cầu giao lưu khám phá về truyền thống, lối sống, bản sắc văn hóa của các cộng đồng, các dân tộc, các quốc gia khác nhau đang lên cao thì, bê dày lịch sử với truyền thống văn hóa lâu đời, giàu bản sắc của một nước nông nghiệp và nền văn minh lúa nước là một lợi thế khá lớn cho ngành du lịch Việt Nam. Việt Nam cần phải bảo tồn được các di sản và phát huy được các làng nghề truyền thống đồng thời tổ chức tốt hoạt động du lịch trên cơ sở các di sản và làng nghề. Mô hình phát triển làng nghề thủ công truyền thống đang trở thành một hướng đi mới trong quá trình phát triển du lịch của Việt Nam.

Tính đến nay, trên cả nước có khoảng hơn 4 vạn di tích lịch sử, văn hóa. Trong đó có hơn 3.000 di tích được xếp hạng di tích quốc gia, đặc biệt 6 di sản văn hóa và thiên nhiên được UNESCO công nhận; khoảng 2.790 làng nghề truyền thống (riêng Hà Nội có 1.350 làng nghề) tạo công ăn việc làm cho khoảng 11 triệu người, giá trị xuất khẩu sản phẩm thủ công năm 2007 là 752 triệu USD.

Tuy nhiên, các đại biểu nhấn mạnh, so với tiềm năng thì thực trạng khai thác và sử dụng các giá trị to lớn này vẫn chưa đem lại hiệu quả cao, khai thác chưa đi đôi với bảo tồn khiến cho nhiều di sản có giá trị đã bị xuống cấp nặng nề. Nhiều làng nghề đang dần mai một, người dân ở nhiều làng nghề chưa thực sự nhận thức được giá trị của các bí quyết sản xuất sản phẩm thủ công nên chưa khai thác được các giá trị về du lịch. Bên cạnh đó, việc quản lý và đầu tư cơ sở hạ tầng cũng là những yếu kém dẫn đến hạn chế sự phát triển của du lịch tại các địa phương có di sản văn hóa và làng nghề truyền thống. Công tác quản lý lỏng lẻo khiến du khách bị quấy rầy, chèo kéo; ăn uống không hợp vệ sinh... cũng là nguyên nhân khiến cho một lượng lớn khách du lịch nước ngoài không muốn quay lại Việt Nam.

Theo ý kiến đề xuất tại Hội thảo, để khai thác hợp lý, hiệu quả các di sản và làng nghề cần phải có sự quản lý vĩ mô về di sản và làng nghề du lịch. Nhà nước cần phải có những chính sách chung, trong đó chú trọng khai thác đi đôi với bảo tồn các di sản văn hóa trên. Bên cạnh đó, cộng đồng dân cư tại các địa phương có di sản, làng nghề cũng có vai trò hết sức quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống; chính quyền địa phương cũng cần phải chú trọng đến việc tạo điều kiện cải thiện đời sống xã hội của người dân, gắn liền lợi ích phát triển du lịch với lợi ích của người dân. Có thể nói, để khai thác đúng tiềm năng và phát huy các giá trị di sản văn hóa và làng nghề truyền thống, ngành du lịch cần phải có sự vào cuộc, phối hợp chặt chẽ của 3 “chân kiềng”: nhà quản lý, cộng đồng dân cư và các doanh nghiệp lữ hành để tập trung quảng bá các giá trị to lớn trên.

VÂN HÀ